TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:125/2018/HSST

Ngày 06-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, bà Cao Lệ Quyên.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:129/2018/HSST ngày 09/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:129/2018/HSST-QĐ ngày 22/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn D**, sinh 1983. Nơi sinh: Sông Mã, Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản HP, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Vì Văn G; con bà Cầm Thị B, có vợ là Tòng Thị N và 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2018 đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có QLNVLQ: Bà Tòng Thị N, sinh năm 1988, trú tại Bản HP, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 01/6/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã CC làm nhiệm vụ tại khu vực bản CC, xã CC phát hiện bắt quả tang Vì Văn D có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn trong đó có 04 viên màu hồng, 01 viên màu xanh theo D khai là hồng phiến, 01 điện thoại di động hiệu Masster màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave α BKS 26C1– 005.35. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời niêm phong toàn bộ vật chứng và gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 688 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 không tìm thấy chất ma túy; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,11 gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,41 gam; loại chất Methamphetamine*"

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vì Văn D khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2016, khoảng 22 giờ ngày 31/5/2018 D điều khiển xe mô tô Wave BKS 26C1- 005.35 mang theo 300.000 đồng từ nhà lên bản C, xã MH tìm mua ma túy về sử dụng khi đến đoạn khu vực rừng ma bản C thì D gặp và hỏi mua được của người đàn ông dân tộc mông không quen biết được 07 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng, Sau khi mua được D sử dụng hết 02 viên, còn lại 05 viên cất giấu trong túi quần đang mặc đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 01/6/ 2018 bị cáo đi tắm cầm 05 viên hồng phiến trong lòng bàn tay khi đến khu vực thuộc bản CC, xã CC thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSSM ngày 09/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Vì Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vì Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Văn D từ 14 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành, trả lại cho bà Tòng Thị N 01 xe máy hiệu HONDA loại xe Wave α BKS: 26C1: 005.35 và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của phát luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11giờ 25 phút ngày 01 tháng 6 năm 2018 Vì Văn D có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,41 gam *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Vì Văn D đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 26C1 – 005.35 là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gia đình bị cáo không ai biết nên cần trả lại cho bà Tòng Thị N (vợ bị cáo); đối với điện thoại di động không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: D khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đi qua đường tại khu vực rừng ma bản C, xã MH, quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vì Văn D 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2018

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước ghi "vật chứng vụ Vì Văn D, SN 1983, ở bản HP, CC, Sông Mã, Sơn La. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.Gồm 01 mảnh nilon màu đen + 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong đè lên các mép dán của phong bì trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ " Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày 04/6/2018 và có đầy đủ chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã cũ số Imei1: 352067095694512; số Imei2: 35206709564520 điện thoại đã qua sử dụng

Trả lại cho bà Tòng Thị N 01 xe máy mô tô Wave α màu vàng hiệu Honda BKS: 26C1 – 005.35 có số khung 188981, số máy: 2689039 xe có 01 gương chiếu hậu bên trái, xe đã qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vì Văn D phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có QLNVLQ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

(Đã ký)
Đèo Văn Quỳnh